

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1688 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 15 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản
thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản;

Căn cứ Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 của HĐND tỉnh điều chỉnh quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước đến năm 2020, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Phước tại Tờ trình số 461/TTr-STNMT ngày 05/9/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh.

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chuẩn bị hồ sơ, tài liệu và phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo đúng quy định.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công Thương, Xây dựng, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND huyện Đồng Phú; Chủ tịch UBND huyện Lộc Ninh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này, kể từ ngày ký./.


Nơi nhận:

- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- LĐVP, P. KT, P. TH;
- Lưu: VT_(BH-83-QĐ-09/9).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Anh Minh

KẾ HOẠCH

Đấu giá quyền khai thác khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của UBND tỉnh

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1688/QĐ-UBND ngày 15/9/2022 của UBND tỉnh)

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Mục đích:

- Đấu giá quyền khai thác khoáng sản đá xây dựng để làm căn cứ pháp lý cho việc lập thủ tục cấp Giấy phép thăm dò, khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật, trên nguyên tắc đảm bảo tính công khai, minh bạch, bảo đảm sự công bằng, bình đẳng giữa các nhà đầu tư.

- Nhằm quản lý, khai thác và sử dụng hợp lý, tiết kiệm, đáp ứng nhu cầu nguyên liệu đá xây dựng trên địa bàn, đồng thời phát huy tiềm năng khoáng sản, thu hút đầu tư khai thác có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, tăng nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

2. Yêu cầu:

- Các khu vực khoáng sản đưa ra đấu giá phù hợp với quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản đã được HĐND tỉnh phê duyệt.

- Thực hiện đấu giá quyền khai thác khoáng sản đảm bảo đúng quy định tại Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Tài chính.

II. Nội dung:

1. Số lượng: Tổng số 02 khu vực nằm trong quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản trên địa bàn tỉnh đã được HĐND tỉnh phê duyệt tại Nghị quyết số 19/2021/NQ-HĐND ngày 07/12/2021 với tổng diện tích 41,5 ha, bao gồm:

- Vị trí 1: Tại xã Tân Lợi, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, diện tích 5,0 ha được giới hạn bởi các điểm góc từ 01 đến 20 có tọa độ như sau:

Số hiệu điểm góc	Hệ tọa độ VN2000 KTT 106 ⁰ 15', múi chiếu 3 ⁰	
	X (m)	Y (m)
1	1 266 425	577 317
2	1 266 482	577 274
3	1 266 478	577 298
4	1 266 654	577 375
5	1 266 635	577 455
6	1 266 568	577 520
7	1 266 571	577 525
8	1 266 553	577 609

Số hiệu điểm góc	Hệ tọa độ VN2000 KTT 106 ⁰ 15', múi chiếu 3 ⁰	
	X (m)	Y (m)
9	1 266 601	577 636
10	1 266 521	577 778
11	1 266 497	577 780
12	1 266 454	577 652
13	1 266 481	577 655
14	1 266 530	577 617
15	1 266 536	577 541
16	1 266 513	577 546
17	1 266 458	577 461
18	1 266 448	577 428
19	1 266 543	577 428
20	1 266 471	577 367

- Vị trí 2: Tại xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước, diện tích 36,5 ha được giới hạn bởi các điểm góc từ 01 đến 12 có tọa độ như sau:

Số hiệu điểm góc	Hệ tọa độ VN2000 KTT 106 ⁰ 15', múi chiếu 3 ⁰	
	X(m)	Y(m)
1	1303 625	529 405
2	1303 722	529 297
3	1303 822	529 304
4	1303 854	529 432
5	1303 973	529 544
6	1303 991	529 737
7	1303 987	529 929
8	1303 763	530 024
9	1303 574	529 979
10	1303 438	529 668
11	1303 157	529 510
12	1303 218	529 342

2. Phương pháp thực hiện: Tổ chức phiên đấu giá theo quy định của Luật Đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016, Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Tài chính; Thông tư số 16/2014/TT-BTNMT ngày 14/4/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường.

3. Thời gian thực hiện: Trong năm 2022.

4. Kinh phí thực hiện: Theo quy định của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ; Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09/9/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường và Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Nguồn kinh phí: Từ nguồn sự nghiệp tài nguyên năm 2022.

III. Tổ chức thực hiện:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chuẩn bị hồ sơ cụ thể cho từng khu vực mở bao gồm: Thông tin cơ bản về điều tra, đánh giá tiềm năng khoáng sản, xác định vị trí, diện tích các khu vực đưa ra đấu giá.

- Thực hiện các nhiệm vụ là cơ quan thường trực Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản: Tham mưu Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh ban hành quy chế đấu giá, nội quy phiên đấu giá, phương án đấu giá, xác định giá khởi điểm, bước giá, tiền đặt trước cho từng khu vực mở đưa ra đấu giá và thủ tục cho hoạt động đấu giá quyền khai thác khoáng sản (thuê tổ chức đấu giá chuyên nghiệp).

- Lập dự toán kinh phí lập hồ sơ đấu giá quyền khai thác khoáng sản và dự toán thù lao dịch vụ đấu giá quyền khai thác khoáng sản trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt làm cơ sở thực hiện.

- Thông báo công khai danh mục các khu vực có khoáng sản đưa ra đấu giá; các thông tin về cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

- Lập hồ sơ mời đấu giá quyền khai thác khoáng sản và triển khai công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

2. Hội đồng đấu giá quyền khai thác khoáng sản:

- Ban hành quy chế đấu giá, nội quy phiên đấu giá, phương án đấu giá.

- Xác định giá khởi điểm, quyết định số tiền đặt trước, bước giá cho cuộc đấu giá, số vòng đấu giá và giám sát tổ chức cuộc đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

3. Các Sở, ban, ngành; UBND huyện Đồng Phú; UBND huyện Lộc Ninh:

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Công Thương, Sở Xây dựng, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND huyện Đồng Phú, UBND huyện Lộc Ninh theo chức năng nhiệm vụ phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thực hiện Kế hoạch.

- Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm đăng tải công khai Kế hoạch này trên trang thông tin điện tử của UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường cho đến khi thực hiện xong Kế hoạch.

Trong quá trình triển khai, nếu có những vấn đề vướng mắc, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện liên quan kịp thời phản ánh, gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

